19 Oct. 2016 05:51PM P4
FAX NO. :1
FROM :

Ngày/ Date: 13/10/2016

BÁO CÁO VỀ SỞ HỮU CỦA NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI CÓ LIÊN QUAN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN
REPORT ON HOLDINGS BY GROUP OF FOREIGN INVESTORS AND AFFILIATES AS MAJOR SHAREHOLDERS

(Số/ No: 92/2016-BCGD)

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
VĂN ĐẾN
Ngày: 20-10-2016
Số: 18914

Kính gửi/ To: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**/ *State Securities Commission*
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**/ *HaNoi Stock Exchange*
- **Tổng Công ty Viglacera - CTCP**/ *Viglacera Corporation*

1. Thông tin cá nhân được uỷ quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin/ *Information of the individual appointed and authorized to make information disclosure and reporting*:

- Họ tên/ *Full name:* Bà Trương Ngọc Phượng
- Số CMND/ *ID card:*
- Địa chỉ liên hệ/ *Contact address:* c/o 1501 Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, Q.1, TP.HCM
- Điện thoại/ *Tel:* 08. 3823 9355
- Fax: 08. 3823 9366

2. Đại diện được chỉ định/uỷ quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin cho nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sau/ *The appointed representative will make information disclosure and reporting for the Group of foreign investors and affiliates with details as follows:*

STT *No*	Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan *Name of affiliated foreign investor*	MSGD của nhà đầu tư *Securities trading code*
1	Grinling International Limited	C00033
2	Wareham Group Limited	C00046
3	Vietnam Enterprise Investments Limited	C3

3. Mã chứng khoán là đối tượng báo cáo/ *Securities code to be reported*: VGC

4. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm NĐTNN có liên quan trở thành cổ đông lớn/ *Trading date on which the Group of foreign investors and affiliates become major shareholders:* 12/10/2016

19 Oct. 2016 05:51PM P5
FAX NO. :1
FROM :

5. Thông tin chi tiết về tình hình giao dịch chứng khoán của các thành viên dẫn tới cả nhóm NĐTNN có liên quan trở thành cổ đông lớn/ *Details on securities transactions of each foreign investor in the Group which result in the Group becoming major shareholders*:

STT *No*	Tên nhà đầu tư *Name of foreign investor*	Tài khoản giao dịch chứng khoán *Trading account*	Tài khoản lưu ký chứng khoán *Depository account*	Trước giao dịch Prior to the transaction		Sau giao dịch After the transaction		Số lượng đã giao dịch (Mua/bán) Traded amount (Buy/Sell)
				Số lượng sở hữu *Holding amount*	Tỷ lệ sở hữu *Holding ratio*	Số lượng sở hữu *Holding amount*	Tỷ lệ sở hữu *Holding ratio*	
1	Grinling International Limited	SCBFC00033		-	-	3.492.000	1,14%	3.492.000
2	Wareham Group Limited	SCBFC00046		-	-	6.000.000	1,95%	6.000.000
3	Vietnam Enterprise Investments Limited	SCBFC00003		-	-	6.000.000	1,95%	6.000.000
Tổng cả nhóm NĐT nước ngoài có liên quan/ Total by Group of foreign Investors and affiliates				-	-	15.492.000	5,04%	15.492.000

6. Ngày trở thành cổ đông lớn/ *Date of becoming a major shareholder*: 12/10/2016

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên hoàn toàn đúng/ *We hereby certify that the above information is correctly.*

Họ tên, chữ ký của cá nhân được uỷ quyền/ *Full name, signature of the appointed individual*:

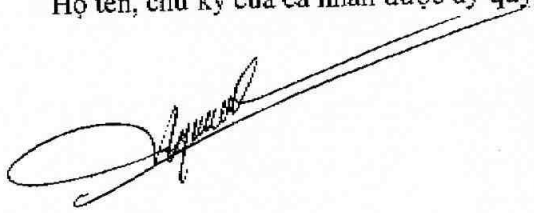

Trương Ngọc Phượng

Ngày thực hiện/ *Reporting date*: 13/10/2016